TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 27-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Xuân Nghĩa**.

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Thảo**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Quách Kim Lân -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh năm 1999 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T - sinh năm 1968 và bà Hồ Thị Kim T - sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, ngày 25/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù tháng 8/2019; Về nhân thân: Ngày 17/01/2017 bị Công an xã Túc Tưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng và đã chấp hành xong, ngày 20/8/2017 bị Công an xã Túc Trưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng và đã chấp hành xong, ngày 30/8/2017 bị Công an xã Túc Tưng áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã và đã chấp hành xong; Bị bắt

ngày 17/10/2019 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

2/ Anh **Nguyễn Thiện T**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp Th, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ 45 phút sáng ngày 17/10/2019, tại khu vực đường ấp Thống Nhất, xã Phú Cường, huyện Định Quán, Công an huyện Định Quán bắt quả tang Trần Quang T đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng hơn 23 giờ ngày 16/10/2019 Trần Quang T đến khu vực chợ Phú Cường thì có một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô biển số 60V1-5004 gặp T. Cả hai thỏa T góp tiền mua ma túy đá để sử dụng. T có 50.000 đồng và bạn của T góp 150.000 đồng, sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 60V1-5004 đi đến khu vực ấp T, xã P gặp một người tên Ruột (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 02 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng, T bỏ 02 bịch ma túy vào túi quần phía trước bên trái, rồi điều khiển xe đi về chợ Phú Cường, khi đang trên đường về thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quảng tang T cùng tang vật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán, Trần Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 02 bịch nylon hàn kín có chứa hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong có chữ ký của Trần Quang T, người chứng kiến anh Phạm Thanh Hải và dấu mộc của Công an xã Phú C (ký hiệu M). Căn cứ Bản kết luận giám định số: 1288/KLGĐ-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1945gam, loại: Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1749 gam); 01 xe mô tô biển số 60V1-5004.

Tại cáo trạng số 06/CT-VKS - ĐQ ngày 10 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo cụ thể như sau:

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h Điều 52 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù giam.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1288/PC09-GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

- Đối với xe mô tô biển số 60V1-5004 là của bà Lê Thị T, bà T giao cho con trai là anh Nguyễn Thiện T làm phương tiện đi lại, việc chiếc xe liên quan đến vụ án thì anh T và bà T không biết và không liên quan do đó bà yêu cầu nhận lại xe, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô nêu trên cho bà T là đúng quy định pháp luật.

- Đối với người bán ma túy cho T tên gọi là Ruột và người đã giao xe mô tô biển số 60V1-5004 cho T điều khiển đi mua ma túy, hiện tại chưa xác định được nhân thân, lai lịch, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự về khối lượng Methamphetamine là chính xác. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ 45 phút sáng ngày 17/10/2019, tại khu vực đường ấp Thống Nhất, xã Phú Cường, huyện Định Quán, Công an huyện Định Quán bắt quả tang Trần Quang T đang có

hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với khối lượng: 0,1945gam, loại: Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1749 gam).

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 06/CT-VKS - HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Trong tình hình hiện nay, ma túy đang trở thành vấn nạn của xã hội. Việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người, gây thiệt hại về kinh tế của gia đình cũng như xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp nên có phần hạn chế nhận thức pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- 01 gói niêm phong số 1288/KLGĐ-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 60V1-5004 là của bà Lê Thị T, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô nêu trên cho bà T là đúng quy định pháp luật.

- Đối với người bán ma túy cho T tên gọi là Ruột và người đã giao xe mô tô biển số 60V1-5004 cho T điều khiển đi mua ma túy, hiện tại chưa xác định được nhân thân, lai lịch, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang T** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**";

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt: **Trần Quang T 02** (hai) **năm 06** (saú) **tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2019.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 1288/KLGĐ-PC09 ngày 25/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai có mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1749 gam Methamphetamine (Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán để đảm bảo cho việc thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2020).

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THA dân sự Định Quán;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn